

Số: 130/2025/QĐ-TA
Ngày: 26/6/2025

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán:* Bà Lê Thị Ngọc .
- Thư ký phiên họp:* Ông Lê Trung Hiếu.

Ngày 26 tháng 6 năm 2025, tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 01 tỉnh Bình Dương, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 139/2025/QĐ-TA ngày 18 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đối với:

Ông Lê Chí L, sinh năm 1997; thường trú tại: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng. Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 02/12; nghề nghiệp: Không; con ông Lê Chí L1, sinh năm 1973 và bà Trần Thị Mỹ N, sinh năm 1973.

Tiền án, tiền sự: Không.

Người bị đề nghị **có mặt tại phiên họp.**

Có sự tham gia của:

- Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông **Ngô Minh T** - Cán bộ Công an phường T, Công an tỉnh B.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương:* Ông **Mai Chiến Thắng** - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 02/5/2025, **Lê Chí L** ở tại nhà trọ địa chỉ D, khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì lực lượng Công an phường T, tỉnh Bình Dương tiến hành kiểm tra Hành chính do nghi vấn **Lê Chí L** có sử dụng ma túy. Qua làm việc, **Lê Chí L** khai nhận đã sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2015. Lần sử dụng ma túy gần nhất ngày 01/5/2025 nên công an phường T đã đề nghị Phòng khám Đ xác định tình trạng nghiện của đối tượng **Lê Chí L** dương tính với ma túy loại **Methamphetamine**.

Ngày 03/5/2025 công an phường T lập biên bản vi phạm hành chính đối với Lê Chí L về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và ban hành Quyết định số 37/QĐ-CAP ngày 03/5/2025 về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện ma túy số 01 tỉnh Bình Dương đối với Lê Chí L.

Tại phiên họp:

- Đại diện Công an phường T giữ nguyên quan điểm đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đối tượng Lê Chí L với thời hạn từ 16 tháng đến 18 tháng theo quy định pháp luật.

- Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương: Quá trình thụ lý hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính và tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký, đại diện cơ quan đề nghị, người bị đề nghị đã thực hiện theo đúng quy định pháp luật. Đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Công an phường T về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Chí L.

- Người bị đề nghị thống nhất với đề nghị của đại diện Công an phường T, đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ thời hạn chấp hành thời gian cai nghiện.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến tranh luận của cơ quan đề nghị và người bị đề nghị.

XÉT THẤY:

[1] Về thẩm quyền xem xét, quyết định: Hồ sơ của Công an phường T đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thuận An xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Chí L do nghiện ma túy. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính số 67/2020/QH14 ngày 13/11/2020; khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Vụ việc được Tòa án nhân dân thành phố Thuận An thụ lý, xem xét là đúng thẩm quyền.

[2] Về thời hiệu áp dụng: Căn cứ vào biên bản vi phạm hành chính đối với Lê Chí L lập ngày 03/5/2025 do đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Đến ngày 18/6/2025 Tòa án thụ lý hồ sơ là còn trong thời hiệu xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[3] Về nội dung xem xét: Lời trình bày của Lê Chí L về việc sử dụng trái phép chất ma túy tại phiên họp phù hợp với lời khai của Lê Chí L vào ngày 02/5/2025, phù hợp với phiếu trả lời kết quả về việc xác định người nghiện ma túy của Phòng khám Đ và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Bản thân Lê Chí L không có nơi cư trú ổn định nhưng có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và

không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện. Do đó, **Lê Chí L** thuộc đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 32 của Luật phòng chống ma túy năm 2021 và khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

Hành vi thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy của **Lê Chí L** đã vi phạm khoản 5 Điều 5 của Luật phòng chống ma túy năm 2021; khoản 1, khoản 16 Điều 2 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và vi phạm quy định của pháp luật về chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bản thân **Lê Chí L** là người đã thành niên biết tác hại của ma túy nhưng vẫn sử dụng nên phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình. Tuy nhiên cũng cần phải xem xét những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân như sau:

[4] Tình tiết tăng nặng: Không.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình làm việc và tại phiên họp, **Lê Chí L** tự nguyện khai báo, thành thật hồi lỗi, tình tiết trên được quy định tại Khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020).

[6] Đối với ý kiến đề nghị của đại diện Công an phường T trong việc đưa **Lê Chí L** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian nêu trên là có căn cứ và phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Lê Chí L**.

2. Thời gian chấp hành cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 01 tỉnh Bình Dương là **17 (mười bảy) tháng**, kể từ ngày **03 tháng 5 năm 2025**.

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện có quyền khiếu nại; cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an phường T và Cơ sở cai nghiện ma túy số 01 tỉnh Bình Dương có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Thuận An;
- Công an phường Thuận Giao;
- UBND phường (xã) nơi người bị đề nghị cư trú;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 01 tỉnh Bình Dương;

THẨM PHÁN

- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.

Lê Thị Ngọc